| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN TRƯỜNG**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 30 - 8 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Phấn;

Bà Đinh Thị Hồng Thơm.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh năm 1975 tại xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7 NX, xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; gia đình có 4 anh chị em bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 và có 02 con lớn sinh năm 1996 con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chấp hành xong bản án ngày 01/02/2019; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/05/2021 đến ngày 03/6/2021 chuyển tạm giam đến nay; "có mặt".

- *Người chứng kiến:* Anh Phạm Xuân K; "vắng mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/5/2021, Phạm Văn K một mình đi bộ từ nhà xóm 7 NX, xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định đến khu vực dốc H, xã GT,

huyện GT, tỉnh Nam Định tìm mua heroine để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, K gặp một người đàn ông lạ mặt không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi biết người này có ma túy bán, K hỏi mua 400.000 đ Heroine. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho K một gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. K kiểm tra xác định là Heroine cát vào túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ về. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày K đi đến khu vực xóm Đông Thắng xã XN, huyện Xuân Trường thì gặp Tổ công tác Công an xã XN đang làm nhiệm vụ phát hiện K có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. K tự giác lấy trong túi quần ra 01 gói nhỏ giấy bạc nhỏ vừa mua và khai là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ K giao nộp trong phong bì ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn K, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 697/GĐKTHS ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,242 gam.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tội danh, tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về hình phạt: Xử phạt Phạm Văn K từ 25 đến 27 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị Hội đồng xét xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 28/5/2021, Phạm Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,242 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm Đông Thắng, xã XN, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn K cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Phạm Văn K là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho K, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 697/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 54/CCTHA ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Phạm Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thung**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã XN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.